

Số: /STP-HCTP

Lâm Đồng, ngày tháng 8 năm 2025

V/v báo cáo giải trình, thực
hiện một số nội dung theo kết
quả và kiến nghị kiểm toán

Kính gửi: Sở Tài Chính.

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 810/STC-NS ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Sở Tài chính về việc lấy ý kiến dự thảo Báo cáo kiểm toán BCQT ngân sách địa phương năm 2024 và các chuyên đề lồng ghép của tỉnh Bình Thuận (cũ). Trên cơ sở kết quả và kiến nghị kiểm toán, Sở Tư pháp cơ có báo cáo giải trình và thực hiện như sau:

1. Thương thảo với nhà thầu thực hiện các gói thầu số hóa dữ liệu hộ tịch (gói thầu 3, 4, 5 - Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Phát triển công nghệ FSI) để giảm giá trị thực hiện hợp đồng, thu hồi nộp ngân sách nhà nước do giá dự toán mời thầu áp dụng giá quét tài liệu, nhập liệu vượt đơn giá tối đa quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính, làm tăng giá trúng thầu, ký hợp đồng so với dự toán 525 trđ.

Căn cứ kết quả thương thảo với nhà thầu Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Phát triển công nghệ FSI theo kiến nghị kiểm toán trên để xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tư vấn lập dự toán không phù hợp quy định đối với Công ty Cổ phần Tư vấn giải pháp trí tuệ nhân tạo theo thỏa thuận tại khoản 4 Điều 4 Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 02/HĐTV/STP-AITECH ngày 01/7/2021 ký giữa Sở Tư pháp và nhà thầu tư vấn.

Giải trình: Sở Tư pháp sẽ tổ chức làm việc với Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Phát triển công nghệ FSI để khắc phục nội dung này.

2. Tổ chức kiểm tra, rà soát để khắc phục các hạn chế, tồn tại:

2.1. Không có báo cáo khảo sát bổ sung đối với trường hợp cần số hóa giai đoạn thiết kế chi tiết sai khác với tổng số trường hợp cần số hóa (số bản ghi) giai đoạn báo cáo nghiên cứu khả thi.

Giải trình: Sở Tư pháp tiếp thu và yêu cầu Tư vấn thiết kế chi tiết rà soát bổ sung hồ sơ khảo sát ở giai đoạn này.

2.2. Hồ sơ khảo sát khối lượng tại huyện Hàm Tân không có số trường hợp (số bản ghi) của từng loại sổ hộ tịch cần số hóa, không có cơ sở xác định số lượng trường dữ liệu.

Giải trình: Trên cơ sở số liệu khảo sát tại UBND huyện và UBND các xã, Đơn vị tư vấn xác định số lượng trang quét. Đối với số trường hợp xác định theo loại sổ: 01 trang A4 tương ứng với 01 trường hợp, 02 trang A3 tương ứng với 04 trường hợp. Đơn vị tư vấn xác định được 26.039 trang A4, 26.021 trường hợp cần nhập. Trên cơ sở hướng dẫn tại Công văn số 1437/BTP-CNTT ngày 25/4/2019 của Bộ Tư pháp xác định được tổng 520.420 trường hợp nhập liệu có số ký tự $15 < n \leq 50$. Tuy nhiên, hồ sơ khảo sát khối lượng tại huyện Hàm Tân không có số trường hợp (số bản ghi) của từng loại sổ hộ tịch cần số hóa. Sở Tư pháp tiếp thu, rút kinh nghiệm về nội dung này.

2.3. Hạn chế, tồn tại trong công tác giám sát, cụ thể: Chủ đầu tư thực hiện ký phụ lục hợp đồng điều chỉnh tiến độ, điều chỉnh khối lượng hồ sơ cần số hóa dữ liệu thiếu các hồ sơ, tài liệu thể hiện thực tế thi công, thiếu tài liệu của tư vấn giám sát.

Giải trình: Căn cứ vào tình hình triển khai thực tế, Nhật ký thi công, Nhật ký giám sát, Chủ đầu tư sẽ tiến hành làm việc với các bên thực hiện điều chỉnh tiến độ, điều chỉnh khối lượng hồ sơ cần số hóa dữ liệu (có biên bản làm việc), cụ thể tại gói thầu 5 như sau: điều chỉnh tăng khối lượng hồ sơ cần số hóa dữ liệu là 45.840 trang A3, 67.890 trang A4 và 5.694.903 trường dữ liệu tương ứng với giá trị 1.450.691.879 đồng, nhưng không điều chỉnh tăng giá trị hợp đồng, giá trị thanh toán vẫn là 4.752.690.394 đồng, như hợp đồng trọn gói đã ký kết. Tuy nhiên thiếu tài liệu của tư vấn giám sát làm cơ sở để điều chỉnh khối lượng hồ sơ cần số hóa dữ liệu, đơn vị xin tiếp thu, rà soát. Sở Tư pháp tiếp thu, rút kinh nghiệm về nội dung này.

2.4. Không lưu giữ các file excel file PDF, file .zip chứa dữ liệu gốc từ các sổ hộ tịch, làm cơ sở để nghiệm thu.

Giải trình:

- Khi nghiệm thu dự án có ký biên bản báo cáo khối lượng nghiệm thu của cấp xã chuyển cho cấp huyện, huyện có biên bản xác nhận khối lượng gửi cho chủ đầu tư là Sở Tư pháp. Tại thời điểm nghiệm thu địa phương có xác nhận dữ liệu bằng biên bản xác nhận khối lượng để chủ đầu tư có cơ sở để nghiệm thu khối lượng và có Báo cáo kết quả giám sát công tác triển khai của đơn vị giám sát công tác triển khai (Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Bình Thuận). Do đó, Chủ đầu tư căn cứ vào biên bản đã ký xác nhận khối lượng dữ liệu đã thực hiện số hóa đầy đủ của địa phương mình với đơn vị thi công để tiến hành nghiệm thu khối lượng.

- Việc đơn vị thi công bàn giao dữ liệu số hóa (lưu USB, ổ cứng) các dữ liệu file scan, file excel, file.zip chứa dữ liệu các sổ hộ tịch gốc và các sổ phụ cho đơn vị quản lý dữ liệu: Nhà thầu có bàn giao một số dữ liệu file scan, file excel và chuyển các file này về cho một số địa phương quản lý dữ liệu để thực hiện việc tra

cứu (như Phòng Tư pháp Phan Thiết). Cán bộ quản lý dữ liệu có rà soát, đối chiếu và xác nhận khối lượng trên Phần mềm 158 và dữ liệu thực tế bàn giao, từ cơ sở đó (các biên bản xác nhận khối lượng) thì chủ đầu tư tiến hành nghiệm thu.

Do Phần mềm 158 đôi lúc bị lỗi không ổn định cho nên đôi lúc dữ liệu trên phần mềm có biến động và trong quá trình rà soát chuyển dữ liệu vào phần mềm chính thức do một số trường hợp trùng thông tin, hệ thống cảnh báo và không thể chuyển đổi dữ liệu. Vì vậy, chủ đầu tư và nhà thầu đã phải xóa một số dữ liệu trùng lặp này và phải cập nhật thêm trường dữ liệu trên phần mềm chính thức, dẫn đến việc xuất dữ liệu trên phần mềm 158 hiện nay với khối lượng nghiệm thu của Chủ đầu tư có sự chênh lệch.

Hiện nay dữ liệu trên phần mềm hộ tịch dùng chung đang thực hiện việc rà soát dữ liệu theo quy trình 1050 của Bộ Tư pháp về việc thực hiện đối chiếu, cập nhật, đồng bộ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (*đính kèm theo CV 1050 của Bộ Tư pháp*). Toàn bộ công chức Tư pháp hộ tịch trên cả nước liên tục truy cập đối chiếu, cập nhật dữ liệu hộ tịch trên phần mềm dùng chung sẽ có biến động biến động tăng hoặc giảm, hệ thống bị quá tải, thông tin hiển thị trên phần mềm dùng chung sẽ có sự khác biệt.

- Đối với các trường hợp còn thiếu và thiếu trường thông tin chưa số hóa:

Thực hiện theo Quyết định số 796/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận, về việc phê duyệt dự án “Tạo lập và hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch tỉnh Bình Thuận” giai đoạn 2021-2023 là 1.356.286 trường hợp số lượng dự kiến số hóa; qua thống kê tính đến ngày 16/6/2025, số lượng thông tin hộ tịch trên hệ thống phần mềm 158 đã số hóa là 1.314.803 trường hợp.

Thực hiện Công văn 1437/BTP-CNTT của Bộ Tư pháp, quy định: “*Công chức tư pháp hộ tịch sẽ lần lượt thực hiện các thao tác tra cứu, cập nhật đầy đủ thông tin (tổng hợp theo thông tin mới nhất sau khi đã thực hiện thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc cũng như các thay đổi hộ tịch khác), phê duyệt và chuyển đổi dữ liệu sang Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử để chính thức thực hiện các thủ tục hành chính cần thiết có liên quan*”. Đối với công tác rà soát, phê duyệt và chuyển đổi dữ liệu số hóa, Sở Tư pháp đã phân quyền (tài khoản) cho các địa phương để công chức tư pháp hộ tịch thực hiện việc rà soát, phê duyệt và chuyển dữ liệu từ phần mềm 158 sang Cơ sở dữ liệu hộ tịch dùng chung để chính thức thực hiện các thủ tục hành chính cần thiết. Như vậy, các địa phương phải có trách nhiệm thực hiện việc rà soát, đối chiếu dữ liệu đã số hóa trên phần mềm 158 với sổ hộ tịch đã bàn giao cho công ty số hóa trước khi phê duyệt, chuyển dữ liệu sang phần mềm dùng chung.

Liên quan nội dung trên, Sở Tư pháp đã có nhiều văn bản đôn đốc, nhắc nhở các địa phương thực hiện và báo cáo các trường hợp còn thiếu thông tin để Sở Tư pháp phối hợp với đơn vị thi công cập nhật bổ sung các dữ liệu số hóa. Tuy nhiên,

chỉ có huyện Tuy Phong có báo cáo đề nghị cập nhật bổ sung các trường thông tin, các trường hợp của các năm còn thiếu vào dữ liệu hộ tịch. Sở Tư pháp đã phối hợp công ty FSI để cập nhật bổ sung. Các địa phương còn lại không có ý kiến báo cáo gì nên Sở Tư pháp không có căn cứ để đề nghị phối hợp cập nhật dữ liệu.

Ngoài ra, theo báo cáo của Trưởng phòng Tư pháp Phan Thiết, khi số hóa xong tất cả dữ liệu đều đã có trên 158, nhưng khi chuyển sang phần mềm dùng chung thì một thời gian sau khi tra cứu lại thì một số dữ liệu bị mất không còn trên phần mềm dùng chung. Bên cạnh đó liên quan đến vấn đề này, tại Công văn số 588/HCTP-HT ngày 05/6/2025 của Cục Hành chính tư pháp – Bộ Tư pháp cũng có nội dung nêu: *“1. Đối với nhiệm vụ số hoá sổ hộ tịch: Trường hợp đã chuyển dữ liệu vào CSDLHTĐT nhưng tra cứu trên Hệ thống không có dữ liệu, đề nghị thống kê lập danh sách để Cục có giải pháp xử lý.”* Do đây là lỗi kỹ thuật của phần mềm, do vậy cho nên Cục Hành chính tư pháp mới có Công văn số 588/HSTP-HT ngày 05/6/2025 gửi các địa phương đề nghị thống kê, lập danh sách để Cục có giải pháp xử lý.

2.5. Đơn vị tiếp thu và có Phương án xử lý như sau:

- Ngày 18/6/2025, Sở Tư pháp có Công văn số 996/STP-HCBT về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực hộ tịch và Đề án 06 đề nghị các địa phương thực hiện việc rà soát dữ liệu sổ hộ tịch đã được số hoá nhưng còn thiếu thông tin và việc bàn giao các file dữ liệu excel, file Pdf, file .Zip chứa dữ liệu gốc dữ liệu hộ tịch cho địa phương mình để phối hợp với Công ty FSI khắc phục theo Biên bản của Tổ kiểm toán số 2 đã nêu.

- Đến ngày 30/6/2025, Công ty FSI có bàn giao cho Sở Tư pháp các biên bản của các địa phương đã nhận file excel chứa dữ liệu cho các địa phương;

- Bên cạnh đó, trên cơ sở các báo cáo của các địa phương Sở Tư pháp đã cung cấp cho cán bộ của Công ty FSI phụ trách số hóa của Sở Tư pháp để cập bổ sung vào hệ thống phần mềm hộ tịch và Sở Tư pháp yêu cầu Công ty FSI tiếp tục cung cấp các file Pdf, file .Zip theo báo cáo của các địa phương.

3. Rà soát, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế khi thực hiện dự án “Tạo lập và hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch tỉnh Bình Thuận” tại Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận (cũ) trong thực hiện nhiệm vụ tại Sở Tư pháp sau sáp nhập tỉnh, cụ thể: Hoạt động tạo lập cơ sở dữ liệu hộ tịch tỉnh Bình Thuận thuộc đối tượng sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên, phải thực hiện theo quy định của pháp luật về mua sắm hàng hóa nhằm duy trì hoạt động thường xuyên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 51 Nghị định số 73/2019/NĐ-CP, nhưng đã bố trí sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện là không phù hợp với quy định, dẫn đến dự toán phát sinh thêm các khoản chi phí so với sử dụng vốn chi thường xuyên lập theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC.

Giải trình: Trên cơ sở Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc phân khai chi tiết kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư năm 2021 và bố trí vốn thực hiện dự án khởi công mới năm 2021 (đợt 1) nguồn vốn ngân sách tỉnh, theo đó Sở Tư pháp thực hiện dự án tạo lập và hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch tỉnh Bình Thuận từ nguồn ngân sách tỉnh vốn đầu tư công giai đoạn 3 năm theo quyết định trên. Về sử dụng kinh phí thường xuyên hay đầu tư công là do các Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Thông tin và Truyền thông hợp thống nhất và đề xuất kinh phí thực hiện dự án “Triển khai tạo lập và hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch tỉnh Bình Thuận” lấy từ nguồn kinh phí đầu tư công (*đính gửi kèm Công văn số 412/UBND-TTTT ngày 07/02/2020 của UBND tỉnh và Công văn số 197/STP-NV2 ngày 17/02/2020 của Sở Tư pháp*).

4. Kiến nghị:

Tại Khoản 1 Mục II về kiến nghị kiểm toán đối với UBND tỉnh Lâm Đồng, Sở Tư pháp kiến nghị Kiểm toán nhà nước khu vực XIII xem xét giao trách nhiệm cho Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng chủ động tổ chức kiểm tra, rà soát thực hiện khắc phục các tồn tại hạn chế và chấn chỉnh các tồn tại hạn chế khi thực hiện dự án “Tạo lập và hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch tỉnh Bình Thuận” theo đúng quy định pháp luật và có báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh và Kiểm toán nhà nước khu vực XIII. Bởi vì, hiện nay thực hiện chủ trương sáp nhập địa giới hành chính cấp tỉnh, từ ngày 01/7/2025 UBND tỉnh Bình Thuận đã sáp nhập và nay là UBND tỉnh Lâm Đồng mới, hồ sơ thực hiện dự án tạo lập và hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch tại Sở Tư pháp Bình Thuận và UBND tỉnh Bình Thuận trước đây đã được thanh quyết toán xong, sau sáp nhập tỉnh con dấu của Sở Tư pháp Bình Thuận và UBND tỉnh Bình Thuận cũ đã được thu hồi nên việc giao Sở Tư pháp chủ động rà soát, thực hiện khắc phục các tồn tại hạn chế sẽ được thuận lợi hơn.

Trên đây là nội dung góp ý, báo cáo giải trình theo kết luận kiểm toán của Sở Tư pháp kính gửi Sở Tài chính tổng hợp và kiến nghị Kiểm toán nhà nước khu vực XIII để xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Kiểm toán nhà nước khu vực XIII;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, HCTP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đặng Văn Đào

